

GIẢI NGÂN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2018 VÀ ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2019

TS. Nguyễn Thị Việt Nga*

Trong thời gian qua, hệ thống thể chế về quản lý vốn đầu tư công nói chung, về quản lý thanh toán vốn đầu tư từ NSNN nói riêng đã được rà soát, sửa đổi và hoàn thiện hơn. Nhờ đó đã khắc phục được tình trạng đầu tư tùy tiện, hạn chế các dự án đầu tư dàn trải, vượt và nằm ngoài kế hoạch... từ đó, góp phần nâng cao hiệu quả vốn đầu tư công nói chung, đầu tư từ NSNN nói riêng, kiểm soát mức tăng nợ công, đảm bảo an toàn, an ninh tài chính công. Tuy nhiên, giải ngân vốn đầu tư công trong những năm gần đây mặc dù đã có sự chỉ đạo quyết liệt, tích cực từ Chính phủ và các bộ, ngành trung ương và địa phương nhưng tỷ lệ giải ngân hàng năm còn đạt thấp và có xu hướng ngày càng thấp. Tỷ lệ giải ngân vốn ngân sách nhà nước (không bao gồm TPCP) so kế hoạch năm 2016 đạt khoảng 91%, năm 2017 đạt 89%, 11 tháng đầu năm 2018 khoảng 60%, trong đó giải ngân nguồn NSTW trong kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2016-2018 đạt thấp khoảng 72% kế hoạch NSTW đã giao. Bài viết sẽ làm rõ hơn về vấn đề này.

• Từ khóa: Ngân sách Nhà nước, đầu tư công, giải ngân, xây dựng cơ bản.

In recent years, the institutional system for managing public investment capital in general, on the management of investment capital from the state budget in particular has been reviewed, revised and improved. As a result, it has overcome the situation of arbitrary investment, limiting the spread of early projects, beyond and beyond the plan... since then, contributing to improving the efficiency of public investment capital in general and investment from the state budget. In particular, controlling the increase in public debt, ensuring public safety and security. However, disbursing public investment capital in recent years, despite the strong and positive direction from the Government and ministries, central and local authorities, the annual disbursement rate is still low and tend to be lower and lower. The disbursement rate of state budget (excluding government bonds) is about 91% in 2016, 89% in 2017, about 60% in the first 11 months of 2018, in which disbursement of central budget in the first plan Public investment in 2016-2018 reached about 72% of the assigned budget plan. The article will clarify this issue.

• Keywords: State budget, public investment, disbursement, basic construction.

Có thể thấy, Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành trong thời gian qua đã đem lại một số kết quả tích cực nhưng cũng tạo ra những khó khăn trong quản lý vốn ĐTC nói chung và giải ngân vốn ĐTC nói riêng. Cụ thể:

1. Những kết quả đạt được

Thứ nhất, hệ thống thể chế, pháp luật về đầu tư công nói chung, về thanh toán vốn đầu tư công nói

Ngày nhận bài: 10/1/2019

Ngày chuyển phản biện: 13/1/2019

Ngày nhận phản biện: 20/1/2019

Ngày chấp nhận đăng: 22/1/2019

riêng ngày càng được hoàn thiện. Trong đó Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành đã khắc phục tình trạng quyết định chủ trương đầu tư và quyết định đầu tư công tùy tiện, không gắn với khả năng cân đối vốn, đồng thời khắc phục tình trạng các dự án đầu tư vượt quá kế hoạch vốn được giao, gây nợ đọng trong xây dựng cơ bản (XD CB)... Các quy định về thanh toán vốn đầu tư công trong thời gian qua đã được rà soát, sửa đổi và hoàn thiện theo hướng đơn giản hóa thủ tục, giảm quy trình thủ tục hành chính và nhờ đó góp phần nâng cao hiệu quả quản lý vốn đầu tư công, thúc đẩy việc sử dụng vốn đầu tư công hiệu quả.

Thứ hai, trong công tác quản lý, điều hành vốn đầu tư công cũng như trong thanh toán vốn đầu tư công thời gian qua Chính phủ và các bộ, ngành, địa phương đã có sự chủ động hơn. Cụ thể thông qua việc Chính phủ ban hành Nghị quyết số 01/NQ-CP hàng năm về những nhiệm vụ, giải pháp chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Nghị quyết 60/NQ-CP ngày 08/7/2016 và Nghị quyết 70/NQ-CP ngày 03/8/2017 về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công, Nghị quyết số 18/NQ-CP ngày 08/3/2018 về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 2/2018 đã yêu cầu các bộ, ngành, địa phương quyết liệt trong thực hiện các giải pháp nhằm tăng cường quản lý và đẩy mạnh thanh toán, giải ngân vốn đầu tư công. Các bộ, ngành, địa phương cũng đã ban

* Học viện Tài chính

hành các chỉ thị nhằm tăng cường công tác thanh toán vốn đầu tư, đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công.

Thứ ba, nguồn lực đầu tư công được quản lý ngày càng chặt chẽ, hiệu quả. Trên cơ sở hoàn thiện quy định pháp luật đầu tư công mà trong đó: đổi mới từ khâu lập kế hoạch hàng năm sang lập kế hoạch trung hạn kết hợp hàng năm; đổi mới trong phân bổ kế hoạch vốn NSTW tập trung vào các dự án lớn, quan trọng, có tính lan tỏa đã khắc phục tình trạng đầu tư phân tán, dàn trải trước đây; việc đổi mới trong kiểm soát thanh toán vốn đầu tư công và nhờ tăng cường quản lý, kiểm soát thanh toán vốn đầu tư công, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong đầu tư công, Kho bạc nhà nước đã phát hiện nhiều khoản chi chưa chấp hành đúng thủ tục, chế độ quy định nên không chấp nhận thanh toán. Theo đó, nguồn lực đầu tư công ngày càng được sử dụng hiệu quả, đã được tập trung đầu tư vào những ngành, lĩnh vực ưu tiên theo đúng chủ trương, định hướng của Đảng, Quốc hội và Chính phủ đề ra. Hệ số ICOR giảm từ 6,36 trong giai đoạn 2011-2014 xuống còn 6,11 trong giai đoạn 2015-2017, tỷ lệ các dự án hoàn thành đưa vào sử dụng tăng lên.

2. Những khó khăn, vướng mắc và thách thức

Thứ nhất, các vướng mắc về mặt thể chế, cơ chế, chính sách

- Một số vướng mắc trong quy định tại Luật ĐTC, Luật Xây dựng, Luật Đầu thầu, Luật Đất đai còn chồng chéo, chưa đảm bảo tính thống nhất, phù hợp giữa các luật, gây ảnh hưởng tới việc thực hiện đầu tư cũng như tiến độ thanh toán, giải ngân vốn ĐTC. Chẳng hạn, căn cứ lập kế hoạch ĐTC trung hạn chưa gắn với kế hoạch tài chính 5 năm, kế hoạch tài chính ngân sách 3 năm; Luật ĐTC quy định điều kiện để chương trình, dự án được bố trí kế hoạch vốn ĐTC trung hạn là được cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư nhưng chương trình, dự án được bố trí vốn chuẩn bị đầu tư trong kế hoạch đầu tư trung hạn thì chưa thể được cấp có thẩm quyền phê duyệt quyết định chủ trương đầu tư; hay theo Luật Đầu thầu thì các dự án có dự toán xây lắp trị giá trên 1 tỷ đồng, tư vấn trên 500 triệu đồng phải tổ chức đấu thầu dẫn đến nhiều dự án, gói thầu có quy mô đơn giản nhưng phải thực hiện quy trình đấu thầu tư vấn lập dự án, thiết kế... làm kéo dài thời gian thực hiện và làm chậm việc thanh toán vốn ĐTC.

- Quy định về thẩm định dự án qua nhiều bước, chưa rõ ràng tại Luật ĐTC và các văn bản hướng dẫn cũng làm giảm tính linh hoạt, làm chậm trễ trong thực hiện dự án cũng như làm chậm quá trình thanh toán giải ngân.

- Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015 có quy định mức tạm ứng hợp đồng xây dựng nhưng chưa quy định rõ ràng về thời gian thu hồi tạm ứng của hợp đồng xây dựng trong trung hạn và mức tạm ứng phải thu hồi từng lần nên làm cho thời gian theo dõi số dư tạm ứng dài, chậm thanh toán vốn đầu tư, mặt khác dễ gây rủi ro trong quá trình kiểm soát chi của KBNN.

- Quy định thời gian giải ngân vốn ĐTC được kéo dài cũng gây ra tâm lý chậm thanh toán vốn đầu tư công.

- Các dự án thực hiện bằng nguồn vốn nước ngoài, quá trình thực hiện dự án phải đồng thời tuân thủ quy định trong nước và hiệp định ký kết với nhà tài trợ nên thường đòi hỏi thời gian dài hơn gây ảnh hưởng tới tiến độ thanh toán, giải ngân thực hiện dự án.

- Một số quy định tại Luật ĐTC gây ảnh hưởng tới việc xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn và thực hiện các chương trình, dự án ĐTC. Theo đó làm chậm quá trình thanh toán, giải ngân vốn ĐTC.

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Tài chính đều ban hành Thông tư hướng dẫn chế độ, biểu mẫu của việc lập, giao, báo cáo, đánh giá tình thực hiện kế hoạch đầu tư công. Ngoài ra, trong quá trình lập, báo cáo tình hình thực hiện hàng năm, các Bộ ngành Trung ương còn có các văn bản hướng dẫn, yêu cầu báo cáo theo từng thời điểm với số lượng, quy cách (cột, hàng, thông tin) của các biểu mẫu thay đổi, không giống như quy định tại các Thông tư của Bộ KH&ĐT, BTC với yêu cầu về số lượng thông tin, quy cách (cột, hàng) yêu cầu báo cáo tại các biểu mẫu của các Bộ ngành rất phức tạp và không thống nhất với nhau, điều này gây ra nhiều khó khăn cho các cơ quan quản lý của địa phương trong việc tổng hợp, theo dõi, tham mưu và đánh giá số liệu.

Thứ hai, bất cập trong triển khai thực hiện chương trình, dự án ĐTC. Cụ thể:

- Việc giao dự toán có nơi, có lúc còn chậm. Mặc dù theo quy định thì các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương, Ủy ban nhân dân các cấp phải hoàn thành việc giao dự toán ngân sách cho từng cơ quan, đơn vị trực thuộc và Ủy ban nhân dân cấp dưới trước 31/12 nhưng trên thực tế vẫn có sự chậm trễ. Ngoài ra, việc giao kế hoạch vốn hàng năm thấp so với số kiểm tra, chưa đáp ứng nhu cầu để triển khai dự án theo tiến độ đề ra cũng làm ảnh hưởng tới tiến độ thực hiện, từ đó làm chậm quá trình thanh toán giải ngân vốn ĐTC.

- Các dự án đầu tư thuộc NSĐP chủ yếu phụ thuộc vào nguồn thu từ đất, xô số kiến thiết nên thời gian phê duyệt dự án thường không đáp ứng được quy định là được phê duyệt trước 31/10 năm trước năm kế

hoạch. Bên cạnh đó, một số địa phương lại mất thời gian để sắp xếp, kiện toàn bộ máy các Ban Quản lý dự án theo Nghị định số 59/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng nên cũng ảnh hưởng không nhỏ tới tiến độ thanh toán giải ngân vốn đầu tư công.

- Tiến độ đền bù, giải phóng mặt bằng thường bị kéo dài do những vướng mắc trong cơ chế và triển khai thực hiện các chương trình, dự án ĐTC làm ảnh hưởng tới tiến độ thực hiện dự án cũng như tiến độ thanh toán vốn ĐTC.

- Một số đơn vị chủ đầu tư quản lý nhiều dự án dẫn đến công tác quản lý dự án bị ảnh hưởng, phải thực hiện điều chỉnh dự án nhiều lần; việc thực hiện giám sát, đánh giá điều chỉnh dự án còn hạn chế, chưa cập nhật kịp thời các quy định về quản lý đầu tư công, làm kéo dài thời gian trình, thẩm định và phê duyệt dự án, từ đó làm chậm quá trình thanh toán, giải ngân vốn ĐTC.

- Việc phối hợp giữa các cơ quan liên quan trong quản lý và thực hiện ở các khâu của quy trình đầu tư dự án còn chưa chặt chẽ, thường xuyên, một phần do chế tài, trách nhiệm, phối hợp của cơ quan quản lý nhà nước chưa rõ ràng và đủ mạnh cũng ảnh hưởng tới việc thanh toán, giải ngân vốn đầu tư công.

- Việc nghiệm thu khối lượng hoàn thành, lập hồ sơ thanh toán gửi Kho bạc Nhà nước của các chủ đầu tư, Ban quản lý dự án nhiều trường hợp còn chậm, chưa tuân thủ theo thời gian quy định. Một số dự án đã hoàn thành từ nhiều năm trước, đầu năm được ghi vốn nhưng chủ đầu tư chưa hoàn tất công tác quyết toán nên chưa có cơ sở để thanh toán, giải ngân vốn.

- Thủ tục thanh toán qua nhiều bước kiểm tra và có nhiều vướng mắc cũng dẫn đến làm chậm quá trình giải ngân để thanh toán khối lượng đã hoàn thành. Điều khoản thanh toán theo Hợp đồng đã ký kết về cơ bản là thanh toán từ 80% - 90% giá trị khối lượng công việc hoàn thành khi có Hồ sơ thiết kế kỹ thuật, dự toán được chủ đầu tư phê duyệt... và thanh toán đủ 100% giá trị hoàn thành sau khi có quyết định phê duyệt của cơ quan có thẩm quyền. Tuy nhiên trong quá trình hoàn thiện hồ sơ nghiệm thu thanh toán, một số dự án mặc dù đã có khối lượng hoàn thành nhưng chưa có dự toán chi phí được phê duyệt của cấp có thẩm quyền nên KBNN chỉ đồng ý kiểm soát chi và tạm thanh toán với số tiền không vượt quá 50% giá trị hợp đồng. Việc thay đổi tỷ lệ thanh toán dẫn đến việc phải sửa đổi và hoàn thiện lại hồ sơ thanh toán, ký bổ sung phụ lục hợp đồng nhiều lần.

3. Một số đề xuất giải pháp tăng cường công tác thanh toán vốn đầu tư công trong thời gian tới

Một là, về hoàn thiện thể chế, chính sách quản lý vốn ĐTC

Đối với Chính phủ

Cần chỉ đạo các bộ, ngành (đặc biệt là Bộ KH&ĐT, Bộ Xây dựng, Bộ TN&MT) và các địa phương phối hợp tham gia cùng các bộ, ngành trong rà soát quy định tại các luật ĐTC, Luật Đầu thầu, Luật Xây dựng, Luật Đất đai có liên quan tới ĐTC để giải quyết các bất cập, vướng mắc nhằm hoàn thiện quy định pháp luật ĐTC, tránh việc có những quy định chồng chéo, mâu thuẫn nhau gây khó khăn trong triển khai thực hiện ĐTC.

Tiếp tục hài hòa quy trình, thủ tục với các nhà tài trợ, đặc biệt trong lĩnh vực giải phóng mặt bằng và tái định cư, đấu thầu, quản lý tài chính, kiểm toán..., bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật về quản lý đầu tư xây dựng và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư, đảm bảo an ninh tài chính quốc gia.

Cho phép KBNN tạm dừng giải ngân đối với các trường hợp các chủ đầu tư chậm làm thủ tục thanh toán theo quy định tại Nghị quyết số 70/NQ-CP của Chính phủ, theo đó các trường hợp quá 4 ngày kể từ ngày có khối lượng được nghiệm thu nhưng chủ đầu tư không làm thủ tục thanh toán tại KBNN, thì KBNN được phép tạm dừng thanh toán.

Nghiên cứu xây dựng Nghị định quy định rõ về số lượng, quy cách của các biểu mẫu báo cáo để các Bộ ngành, địa phương thực hiện thống nhất, đồng bộ, tránh chồng chéo và góp phần giảm tải khối lượng công việc cũng như nâng cao hiệu quả cải cách hành chính.

Đối với Bộ KH&ĐT

Cần tiếp tục nghiên cứu tham mưu Chính phủ, trình Quốc hội sửa Luật ĐTC theo hướng phân cấp mạnh mẽ trong các khâu, trong đó thay đổi quy trình thẩm định nguồn vốn, Bộ KH&ĐT sẽ không thẩm định tất cả các chương trình, dự án ĐTC mà chỉ thẩm định những dự án thuộc thẩm quyền của Thủ tướng, còn lại phân cấp cho các bộ, ngành, địa phương thẩm định. Thực hiện điều chỉnh phương án giao kế hoạch (giao tổng mức vốn và giao nhiệm vụ, còn việc bố trí cụ thể ủy quyền cho các bộ, ngành, địa phương); phân cấp việc điều chỉnh kế hoạch và phân cấp mạnh mẽ trong các khâu; chỉ quy định trường hợp điều chỉnh chủ trương đầu tư khi tăng quy mô, tăng tổng mức đầu tư của chương trình, dự án so với quyết định chủ trương đầu tư đã được duyệt mới phải thẩm định lại nguồn vốn và khả năng cân đối vốn; không quy định nguồn vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước, nguồn thu của đơn vị sự nghiệp công lập để lại cho đầu tư, nguồn phí, lệ phí được để lại đầu tư thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật ĐTC;...

Đối với Bộ Tài chính

Tích cực phối hợp với Bộ KH&ĐT trong rà soát, sửa đổi, bổ sung một số quy định của Luật ĐTC nhằm

tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong thực hiện, và đẩy nhanh việc thanh toán giải ngân vốn ĐTC. Bên cạnh đó cần tiếp tục rà soát các quy định về quản lý, thanh toán vốn đầu tư sử dụng nguồn vốn NSNN theo hướng đơn giản hoá quy trình, giảm bớt các thủ tục, các đầu mối thực hiện nhưng vẫn phải đảm bảo việc quản lý vốn ĐTC chặt chẽ, hiệu quả; nghiên cứu rà soát các quy định về biểu mẫu báo cáo theo chức năng, nhiệm vụ được giao để các Bộ ngành, địa phương thực hiện thống nhất, đồng bộ, giảm tải khối lượng công việc cũng như đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính.

Đối với KBNN

Đẩy mạnh cải cách quy trình nghiệp vụ kiểm soát chi NSNN theo hướng chuyên sâu, đáp ứng yêu cầu đơn giản hoá quy trình, giảm bớt các bước trung gian, các đầu mối thực hiện, kết hợp đẩy mạnh điện tử hoá hồ sơ thủ tục của các đơn vị sử dụng ngân sách gửi đến KBNN. Sớm xây dựng và trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định về thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực KBNN, thống nhất thủ tục hành chính trong lĩnh vực kiểm soát chi, tăng trách nhiệm cho đơn vị sử dụng ngân sách. KBNN cần hoàn thiện công tác kiểm soát chi điện tử trên cơ sở thực hiện thí điểm (tại KBNN Hải Phòng) để hoàn chỉnh nâng cấp chương trình và áp dụng trên toàn quốc trong thời gian tới.

Hai là, trong quản lý và thực hiện dự án ĐTC:

Đối với Chính phủ

Chỉ đạo các Bộ, ngành, địa phương quyết liệt triển khai các giải pháp đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công, có cơ chế giám sát kết quả, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu từng bộ phận, trách nhiệm của mỗi cán bộ, công chức.

Đối với các bộ, ngành, địa phương

Quản triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 70/NQ-CP ngày 03/8/2017 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công và các nghị quyết phiên họp Chính phủ thường kỳ, phần đầu giải ngân 100% dự toán chi đầu tư phát triển được giao.

Rà soát khả năng giải ngân của các dự án khác, xây dựng phương án điều hòa, điều chỉnh trong nội bộ nguồn vốn được giao của Bộ, ngành, địa phương theo thẩm quyền để đảm bảo hoàn thành kế hoạch giải ngân. Trường hợp không có khả năng giải ngân hết kế hoạch được giao, đề nghị Bộ, ngành, địa phương báo cáo Chính phủ điều chuyển cho các Bộ, ngành, địa phương khác có nhu cầu.

Chỉ đạo các chủ đầu tư cần tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công, khẩn trương rà soát các khối lượng đã thực hiện để hoàn thiện thủ tục nghiệm thu, gửi

Kho bạc nhà nước để thanh toán theo quy định. Đối với các dự án đang trong giai đoạn quyết toán, đề nghị chỉ đạo chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ quyết toán hợp đồng để thực hiện các thủ tục thanh toán cho nhà thầu, đồng thời thực hiện các thủ tục thanh toán số kinh phí chờ bảo hành theo quy định và theo các điều khoản của hợp đồng.

Tăng cường công tác theo dõi, kiểm tra, đánh giá thực hiện kế hoạch ĐTC, đặc biệt thường xuyên tổ chức kiểm tra những dự án có tỷ lệ giải ngân thấp, xác định rõ nguyên nhân để có biện pháp tháo gỡ. Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo theo quy định.

Đối với KBNN

Cần bám sát chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Tài chính để chỉ đạo các KBNN tỉnh, thành phố thực hiện chi NSNN theo đúng chủ trương, giải pháp điều hành phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm.

Chủ động nắm bắt những vướng mắc phát sinh tại địa phương về cơ chế chính sách, về quy trình kiểm soát chi NSNN để kịp thời báo cáo tham mưu các đơn vị chức năng tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

Đối với KBNN tỉnh, thành phố, KBNN yêu cầu phối hợp với cơ quan tài chính đảm bảo đầy đủ nguồn vốn để đáp ứng nhu cầu thanh toán chi trả theo đề nghị của đơn vị sử dụng ngân sách, chủ đầu tư tại mọi thời điểm.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương nâng cao tinh thần trách nhiệm của các cán bộ kiểm soát chi. Kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi sách nhiễu, gây khó khăn, phiền hà cho chủ đầu tư, ban quản lý dự án trong quá trình thực hiện kiểm soát thanh toán chi NSNN.

Thực hiện thanh toán ngay cho các dự án đầu tư khi có khối lượng hoàn thành và có đủ điều kiện chi theo quy định, triệt để áp dụng nguyên tắc “thanh toán trước, kiểm soát sau” nhằm rút ngắn tối đa thời gian thanh toán.

KBNN các cấp cần tiếp tục phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức tọa đàm với chủ đầu tư để trao đổi, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình giải ngân vốn đầu tư nhất là các dự án có tỷ lệ giải ngân thấp; đồng thời tổng hợp báo cáo các cấp có thẩm quyền để có biện pháp tháo gỡ kịp thời nhằm thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công trong thời gian tới.

Tài liệu tham khảo:

Báo cáo ngân sách hàng tháng năm 2018.

Báo cáo của Chính phủ về tình hình kinh tế - xã hội năm 2018 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019.

Báo cáo của Chính phủ về đánh giá giữa kỳ thực hiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020.

Tài liệu Hội thảo về Tăng cường công tác thanh toán vốn đầu tư công trong bối cảnh triển khai pháp luật về đầu tư công.